

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ
VÀ BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH KONTUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 192/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải: 01 TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi thủ tục hành chính
I- Lĩnh vực Đường bộ			
1	1.000703	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ

B. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải: 05 TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế TTHC
I- Lĩnh vực Đường bộ				
1	1.001095	Đăng ký khai thác tuyến	Đăng ký khai thác tuyến	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
	1.000309	Lựa chọn đơn vị khai thác tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định		
2	1.002225	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
3		Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ	

4	1.000613	Cấp phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten - nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
	1.000629	Cấp phù hiệu xe trung chuyên		
5	1.000620	Cấp lại phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công - ten- nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải bằng xe buýt	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
	1.000637	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyên		

C. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải: 02 TTHC

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I- Lĩnh vực Đường bộ			
1	1.002194	Cấp phù hiệu xe nội bộ	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ
2	1.002098	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ

Tổng cộng: 08 TTHC

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải: 01 TTHC

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công cấp độ 4 tại địa chỉ http://qlvt.mt.gov.vn/.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). <p>Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. <p>Bước 3: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện</p> <p>Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, công dân.</p> <p>Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (theo mẫu); + Bản sao văn bản, chứng chỉ của người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải; + Bản sao hoặc bản chính Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông (áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải hành khách bằng xe buýt, vận tải hành khách bằng xe taxi, vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, vận tải hành khách sử dụng hợp đồng điện tử). - Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh đối với hộ kinh doanh vận tải gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (theo mẫu); + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>

Thời hạn giải quyết	Không quá 05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Tổ chức hoặc hộ kinh doanh)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (<i>Phụ lục I-Nghị định số 10/2020/NĐ-CP</i>).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách + Phải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp theo hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật. <p>Trường hợp xe đăng ký thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã phải có hợp đồng dịch vụ giữa thành viên với hợp tác xã, trong đó quy định hợp tác xã có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành xe ô tô thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định phải có sức chứa từ 09 chỗ trở lên (kể cả người lái xe) và có niên hạn sử dụng như sau: Không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên tuyến cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên tuyến có cự ly từ 300 ki-lô-mét trở xuống; + Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt có niên hạn sử dụng không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất); + Xe taxi phải có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) và có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất); không sử dụng xe cải tạo từ xe có sức chứa từ 09 chỗ trở lên thành xe ô tô dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) hoặc xe có kích thước, kiểu dáng tương tự xe từ 09 chỗ trở lên để kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; + Xe ô tô kinh doanh vận tải khách du lịch có niên hạn sử dụng không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất). Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có niên hạn sử dụng như sau: Không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly từ 300 ki-lô-mét trở xuống. <p>Riêng xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách du lịch và xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) sử dụng hợp đồng điện tử có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước ngày 01 tháng 7 năm 2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe (bao gồm cả lái xe và cửa lên xuống của xe) trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau: + Tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét;

	<p>+ Tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.</p> <p>* Điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô</p> <p>- Xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa phải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp theo hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản của đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp xe đăng ký thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã phải có hợp đồng dịch vụ giữa thành viên với hợp tác xã, trong đó quy định hợp tác xã có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành xe ô tô thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã.</p> <p>- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hoá bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh của người lái xe trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau:</p> <p>+ Tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét;</p> <p>+ Tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.</p>
Căn cứ pháp lý	<i>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</i>

TÊN ĐƠN VỊ
KDVT:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP (CẤP LẠI)
GIẤY PHÉP KINH DOANH VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Kính gửi: Sở GTVT.....

1. Tên đơn vị kinh doanh vận tải:.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Địa chỉ trụ sở:.....
4. Số điện thoại (Fax):
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc đăng ký doanh nghiệp) số: do..... cấp ngày.....tháng.....năm.....; Mã số thuế:
6. Người điều hành hoạt động vận tải: (họ tên, số chứng minh thư nhân dân; trình độ, chuyên ngành đào tạo).
7. Người đại diện theo pháp luật:
8. Nơi đỗ xe của đơn vị vận tải: Tổng số vị trí đỗ xe...(ghi rõ địa điểm, diện tích của từng vị trí).
9. Đề nghị cấp phép kinh doanh các loại hình vận tải:
-
-
10. Nội dung đăng ký chất lượng dịch vụ (áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình: Tuyến cố định, xe buýt, xe taxi)
Căn cứ vào kết quả tự đánh giá xếp hạng, đơn vị chúng tôi đăng ký hạng chất lượng dịch vụ vận tải của đơn vị theo Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành (hoặc theo Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ của đơn vị xây dựng và công bố) như sau:
- Đơn vị đạt hạng: (trường hợp Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ do đơn vị xây dựng phải ghi rõ tương đương hạng nào của Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành).
11. Màu sơn đặc trưng của xe buýt:.....(áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình vận tải hành khách bằng xe buýt).
Đơn vị kinh doanh vận tải cam kết những nội dung đăng ký đúng với thực tế của đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

B. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải: 05 TTHC

1. Thủ tục: *Đăng ký khai thác tuyến*

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>1. Áp dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021 Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. Bước 3: Trung tâm chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, công dân. Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện. - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). 2. Áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2021: Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải (không nhận hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu điện).</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>- Trực tiếp tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính (<i>Áp dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021</i>). - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải (<i>Áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 không nhận hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu điện</i>).</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm: - Đăng ký khai thác tuyến (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao Biên bản thống nhất giữa bên xe hai đầu tuyến với doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia khai thác tuyến (áp dụng đối với trường hợp tuyến mới). b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<p>- Áp dụng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2021: + Đối với tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh: Trong thời hạn tối đa 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công (bằng văn bản) gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở Giao thông vận tải đầu tuyến bên kia, bên xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý.</p>

	<p>+ Đối với tuyển vận tải hành khách cố định nội tỉnh: Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyển thành công (bằng văn bản) gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý.</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2021:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyển thành công (bằng văn bản) và trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở Giao thông vận tải đầu tuyến bên kia (đối với tuyển vận tải khách cố định liên tỉnh), bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý. Trường hợp có nhiều hồ sơ cùng đăng ký trùng tuyến và trùng giờ xuất bến, Sở Giao thông vận tải xử lý hồ sơ theo thứ tự thời gian nộp hồ sơ của doanh nghiệp, hợp tác xã trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đơn vị nộp trước được kiểm tra, xử lý trước.</p>
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đăng ký khai thác tuyến (<i>Phụ lục III - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP</i>).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Thông báo đơn vị đăng ký khai thác tuyển thành công.
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<i>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</i>

TÊN ĐƠN VỊ
KDVT:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐĂNG KÝ KHAI THÁC TUYẾN

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải.....

1. Tên doanh nghiệp, hợp tác xã KDVT:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại (Fax):
4. Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số:..... do ... (tên cơ quan cấp) cấp ngày/...../.....
5. Đăng ký(1)..... tuyến: Mã số tuyến:
- Nơi đi: Nơi đến:(2)
- Bến xe đi: Bến xe đến:(3)
- Giờ xe xuất bến tại bến xe đi:giờ.... phút, vào các ngày
- Giờ xe xuất bến tại bến xe đến:giờ.... phút, vào các ngày
- Số chuyến xe trong ngày/tuần/tháng:
- Cự ly vận chuyển:km.
- Hành trình chạy xe:
6. Phương án khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe ô tô (được gửi kèm).

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Hướng dẫn ghi:

- (1) Ghi tên tỉnh (nếu là tuyến liên tỉnh), ghi tên huyện, xã nơi đặt bến xe (nếu là tuyến nội tỉnh).
- (2) Ghi tên địa danh tỉnh đi, tỉnh đến. Ghi tên huyện, xã nơi đặt bến xe (nếu là tuyến nội tỉnh).
- (3) Ghi tên bến xe nơi đi và tên bến xe nơi đến.

Ghi chú: Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng.

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công cấp độ 4 tại địa chỉ http://qlvt.mt.gov.vn/.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). <p>Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. <p>Bước 3: Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện</p> <p>Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum để trả cho tổ chức, công dân.</p> <p>Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>* Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh trong đó nêu rõ lý do xin cấp lại (<i>theo mẫu</i>); - Tài liệu chứng minh sự thay đổi của những nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh: <ul style="list-style-type: none"> + Tên và địa chỉ đơn vị kinh doanh; + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) bao gồm: Số, ngày, tháng, năm, cơ quan cấp; + Người đại diện theo pháp luật; + Các hình thức kinh doanh; + Cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh. <p>(<i>việc thay đổi liên quan đến nội dung nào thì bổ sung tài liệu về nội dung đó</i>).</p> <p>* Trường hợp cấp lại Giấy phép kinh doanh do bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng, hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải:

	<ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (<i>theo mẫu</i>); + Bản sao văn bản, chứng chỉ của người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải; + Bản sao hoặc bản chính Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông (áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải hành khách bằng xe buýt, vận tải hành khách bằng xe taxi, vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, vận tải hành khách sử dụng hợp đồng điện tử). <p>- <i>Đối với hộ kinh doanh vận tải:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Giấy đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (<i>theo mẫu</i>); + Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. + Tài liệu chứng minh việc khắc phục vi phạm là nguyên nhân bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	Không quá 05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Tổ chức hoặc hộ kinh doanh)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (<i>Phụ lục I - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP</i>).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô</p> <p>- Điều kiện đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp theo hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản của đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật. Trường hợp xe đăng ký thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã phải có hợp đồng dịch vụ giữa thành viên với hợp tác xã, trong đó quy định hợp tác xã có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành xe ô tô thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã; + Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định phải có sức chứa từ 09 chỗ trở lên (kể cả người lái xe) và có niên hạn sử dụng như sau: Không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên tuyến cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên tuyến có cự ly từ 300 ki-lô-mét trở xuống; + Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt có niên hạn sử dụng không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất); + Xe taxi phải có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) và có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất); không sử dụng xe cải tạo từ xe có sức chứa từ 09 chỗ trở lên thành xe ô tô dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) hoặc xe có kích thước, kiểu dáng tương tự xe từ 09 chỗ trở lên để kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; + Xe ô tô kinh doanh vận tải khách du lịch có niên hạn sử dụng không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất). Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có niên hạn sử dụng như sau: Không quá 15 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm (tính từ năm sản xuất) đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly từ 300 ki-

	<p>lô-mét trở xuống.</p> <p>Riêng xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách du lịch và xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái) sử dụng hợp đồng điện tử có niên hạn sử dụng không quá 12 năm (tính từ năm sản xuất).</p> <p>- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe (bao gồm cả lái xe và cửa lên xuống của xe) trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau:</p> <p>+ Tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét;</p> <p>+ Tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.</p> <p>* Điều kiện kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô</p> <p>- Xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa phải thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp theo hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản của đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp xe đăng ký thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã phải có hợp đồng dịch vụ giữa thành viên với hợp tác xã, trong đó quy định hợp tác xã có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quản lý, sử dụng, điều hành xe ô tô thuộc sở hữu của thành viên hợp tác xã.</p> <p>- Trước ngày 01 tháng 7 năm 2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hoá bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh của người lái xe trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau:</p> <p>+ Tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét;</p> <p>+ Tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.</p>
Căn cứ pháp lý	<i>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</i>

TÊN ĐƠN VỊ
KDVT:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP (CẤP LẠI)
GIẤY PHÉP KINH DOANH VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Kính gửi: Sở GTVT.....

1. Tên đơn vị kinh doanh vận tải:.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Địa chỉ trụ sở:.....
4. Số điện thoại (Fax):
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc đăng ký doanh nghiệp) số: do..... cấp ngày.....tháng.....năm.....; Mã số thuế:
6. Người điều hành hoạt động vận tải: (họ tên, số chứng minh thư nhân dân; trình độ, chuyên ngành đào tạo).
7. Người đại diện theo pháp luật:
8. Nơi đỗ xe của đơn vị vận tải: Tổng số vị trí đỗ xe...(ghi rõ địa điểm, diện tích của từng vị trí).
9. Đề nghị cấp phép kinh doanh các loại hình vận tải:
-
-
10. Nội dung đăng ký chất lượng dịch vụ (áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình: Tuyến cố định, xe buýt, xe taxi)
Căn cứ vào kết quả tự đánh giá xếp hạng, đơn vị chúng tôi đăng ký hạng chất lượng dịch vụ vận tải của đơn vị theo Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành (hoặc theo Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ của đơn vị xây dựng và công bố) như sau:
- Đơn vị đạt hạng: (trường hợp Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ do đơn vị xây dựng phải ghi rõ tương đương hạng nào của Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành).
11. Màu sơn đặc trưng của xe buýt:.....(áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình vận tải hành khách bằng xe buýt).
Đơn vị kinh doanh vận tải cam kết những nội dung đăng ký đúng với thực tế của đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

3. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công cấp độ 4 tại địa chỉ http://qlvt.mt.gov.vn/.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). <p>Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. <p>Bước 3: Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện</p> <p>Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum để trả cho tổ chức, công dân.</p> <p>Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh (theo mẫu). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	Không quá 03 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Tổ chức hoặc hộ kinh doanh)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Phụ lục I - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

TÊN ĐƠN VỊ
KDVT:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP (CẤP LẠI)
GIẤY PHÉP KINH DOANH VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Kính gửi: Sở GTVT.....

1. Tên đơn vị kinh doanh vận tải:.....
2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
3. Địa chỉ trụ sở:.....
4. Số điện thoại (Fax):
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc đăng ký doanh nghiệp) số: do..... cấp ngày.....tháng.....năm.....; Mã số thuế:
6. Người điều hành hoạt động vận tải: (họ tên, số chứng minh thư nhân dân; trình độ, chuyên ngành đào tạo).
7. Người đại diện theo pháp luật:
8. Nơi đỗ xe của đơn vị vận tải: Tổng số vị trí đỗ xe...(ghi rõ địa điểm, diện tích của từng vị trí).
9. Đề nghị cấp phép kinh doanh các loại hình vận tải:
-
-
10. Nội dung đăng ký chất lượng dịch vụ (áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình: Tuyến cố định, xe buýt, xe taxi)
Căn cứ vào kết quả tự đánh giá xếp hạng, đơn vị chúng tôi đăng ký hạng chất lượng dịch vụ vận tải của đơn vị theo Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành (hoặc theo Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ của đơn vị xây dựng và công bố) như sau:
- Đơn vị đạt hạng: (trường hợp Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ do đơn vị xây dựng phải ghi rõ tương đương hạng nào của Tiêu chuẩn cơ sở về chất lượng dịch vụ vận tải hành khách do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành).
11. Màu sơn đặc trưng của xe buýt:.....(áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo loại hình vận tải hành khách bằng xe buýt).
Đơn vị kinh doanh vận tải cam kết những nội dung đăng ký đúng với thực tế của đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải.

4. Thủ tục: Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải).

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công cấp độ 4 tại địa chỉ http://qlvt.mt.gov.vn/.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). <p>Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. <p>Bước 3: Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện</p> <p>Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum để trả cho tổ chức, công dân.</p> <p>Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp phù hiệu (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao giấy đăng ký xe ô tô hoặc bản sao giấy hẹn nhận giấy đăng ký xe ô tô của cơ quan cấp đăng ký. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định, Sở Giao thông vận tải cấp phù hiệu cho các xe theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải. Trường hợp từ chối không cấp, Sở Giao thông vận tải trả lời bằng văn bản hoặc trả lời thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do. - Sở Giao thông vận tải cấp kiểm tra thông tin về tình trạng của phương tiện trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao

	<p>thông vận tải và hệ thống dữ liệu giám sát hành trình của Tổng cục Đường bộ Việt Nam để thực hiện theo các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp phương tiện chưa có trên hệ thống thì thực hiện cấp phù hiệu; + Trường hợp phương tiện đã có trên hệ thống, Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện gửi thông tin qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải đang quản lý phương tiện để đề nghị xác nhận và gỡ bỏ phương tiện khỏi hệ thống. Trong thời gian 02 ngày làm việc, Sở Giao thông vận tải nhận được đề nghị phải trả lời, trường hợp không đồng ý gỡ thông tin của phương tiện phải nêu rõ lý do. Sở Giao thông vận tải nơi tiếp nhận hồ sơ thực hiện cấp phù hiệu, biển hiệu sau khi phương tiện được gỡ bỏ khỏi hệ thống.
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Tổ chức hoặc hộ kinh doanh)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị cấp phù hiệu (<i>Phụ lục V - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP</i>).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Phù hiệu
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<i>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</i>

TÊN ĐƠN VỊ KDVT:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....., ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP (CẤP LẠI) PHÙ HIỆU, BIỂN HIỆU

Kính gửi:.....(Sở Giao thông vận tải).....

1. Tên đơn vị KDVT:
2. Địa chỉ:.....
3. Số điện thoại (Fax):
4. Số Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tôngày.....tháng...năm..., nơi cấp.....
- Số lượng phù hiệu, biển hiệu nộp lại:
- Đề nghị được cấp: (1).....
- Danh sách xe đề nghị cấp phù hiệu như sau:

TT	Biển kiểm soát	Sức chứa	Nhãn hiệu xe	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Loại phù hiệu (Tuyến CD, HD, DL, taxi, xe tải...)	(*) Xe taxi (sử dụng đồng hồ hoặc sử dụng phần mềm)
1							
2							
...							

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn cách ghi:

(1) Ghi số lượng phù hiệu, biển hiệu đơn vị xin cấp.

(*) áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp phù hiệu xe taxi.

Ghi chú: Trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải thực hiện kê khai các thông tin trên theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công.

5. Thủ tục: Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải).

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công cấp độ 4 tại địa chỉ http://qlvt.mt.gov.vn/.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định). <p>Bước 2: Công chức tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì tiếp nhận, viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ đến bộ phận, người có thẩm quyền giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ so với quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện. <p>Bước 3: Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum chuyển hồ sơ được tiếp nhận đến Sở Giao thông vận tải thực hiện</p> <p>Bước 4: Sau khi xem xét, duyệt hồ sơ, Sở Giao thông vận tải chuyển kết quả cho Trung tâm Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum để trả cho tổ chức, công dân.</p> <p>Bước 5: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 đến 10h30 và buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Đối với trường hợp khi hết hạn, khi bị mất hoặc bị hư hỏng, khi thay đổi chủ sở hữu phương tiện hoặc thay đổi đơn vị kinh doanh vận tải, hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp phù hiệu (theo mẫu); - Bản sao giấy đăng ký xe ô tô hoặc bản sao giấy hẹn nhận giấy đăng ký xe ô tô của cơ quan cấp đăng ký. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh. * Đối với trường hợp khi bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng, hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp phù hiệu (theo mẫu); - Bản sao giấy đăng ký xe ô tô hoặc bản sao giấy hẹn nhận giấy đăng ký xe ô tô của cơ quan cấp đăng ký. Trường hợp phương tiện

	<p>không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao một trong các giấy tờ sau: Hợp đồng thuê phương tiện bằng văn bản với tổ chức, cá nhân hoặc hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh;</p> <p>- Tài liệu chứng minh việc khắc phục vi phạm là nguyên nhân bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng phù hiệu.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đúng quy định.
Cơ quan thực hiện	Sở Giao thông vận tải
Đối tượng thực hiện	Đơn vị kinh doanh vận tải (Tổ chức hoặc hộ kinh doanh)
Mẫu đơn, mẫu tờ khai	Giấy đề nghị cấp lại phù hiệu (<i>Phụ lục V - Nghị định số 10/2020/NĐ-CP</i>).
Phí, lệ phí	Không
Kết quả	Phù hiệu
Yêu cầu, điều kiện	Không
Căn cứ pháp lý	<i>Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</i>

TÊN ĐƠN VỊ KDVT:..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....., ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP (CẤP LẠI) PHÙ HIỆU, BIỂN HIỆU

Kính gửi:.....(Sở Giao thông vận tải).....

1. Tên đơn vị KDVT:
 2. Địa chỉ:.....
 3. Số điện thoại (Fax):
 4. Số Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tôngày.....tháng...năm..., nơi cấp.....
- Số lượng phù hiệu, biển hiệu nộp lại:
- Đề nghị được cấp: (1).....

Danh sách xe đề nghị cấp phù hiệu như sau:

TT	Biển kiểm soát	Sức chứa	Nhãn hiệu xe	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Loại phù hiệu (Tuyến CĐ, HĐ, DL, taxi, xe tải...)	(*) Xe taxi (sử dụng đồng hồ hoặc sử dụng phần mềm)
1							
2							
...							

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ KDVT
(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn cách ghi:

(1) Ghi số lượng phù hiệu, biển hiệu đơn vị xin cấp.

(*) áp dụng trong trường hợp đơn vị đề nghị cấp phù hiệu xe taxi.

Ghi chú: Trường hợp đơn vị kinh doanh vận tải nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải thực hiện kê khai các thông tin trên theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công.